TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH QUẢNG NINH** -------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 185 /2019/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Phả, ngày 24 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 149 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Công văn số: 310/TANDTC-PC ngày 11/10/2018 của Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn về nghiệp vụ triển khai thí điểm về đổi mới, tăng cường hòa giải, đối thoại trong giải quyết các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính tại Tòa án nhân dân;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 185/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2019 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1994; Nơi ĐKNKTT: khu 6, thị trấn Cái Rồng, huyện V, tỉnh Quảng Ninh và anh Lê Trung Đ, sinh năm 1993; Nơi ĐKNKTT: Tổ 35, khu Đông Tiến 1, phường Cẩm Đông, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con giữa chị Nguyễn Thị D và anh Lê Trung Đ thể hiện trong Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con do Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh lập ngày 16 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Do chị Nguyễn Thị D và anh Lê Trung Đ không có tài sản và công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

[3] Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị D và anh Lê Trung Đ thỏa thuận, chị Nguyễn Thị D là người chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

[4] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D và anh Lê Trung Đ cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Lê Trung Đ có 01 con chung là Lê Thị Thu H, sinh ngày 23/01/2015. Anh Lê Trung Đ là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lê Thị Thu H cho đến khi đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị D phải cấp dưỡng nuôi con chung là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng)/ tháng, thời gian kể từ tháng 6/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị D tự nguyện chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Nguyễn Thị D đã nộp theo biên lai thu số 0004508 ngày 16/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Chị Nguyễn Thị D đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tp.C;*
- *Chi cục THADS tp.C;*
- *UBND phường Cẩm Đông;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu VP; HSVDS.*

THẨM PHÁN

Bùi Văn Trọng